

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 133 /2020/HS –
ST
Ngày 11 – 5 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Phạm Văn Hiền

2-Bà Lê Thị Xuân Hương

-T ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết – T ký Tòa án nhân dân TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/ 2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐHPT-HS ngày 16/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/QĐHPT-HS ngày 15/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn T (Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 07/10/2001, tại tỉnh S. Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện M, tỉnh S. Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: La Ha - Tôn giáo: Không - Đoàn thể: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 5/12. Họ và tên bố: Lường Văn T, sinh năm 1982. Họ và tên mẹ: Lường Thị L, sinh năm 1984. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có; Bị tạm giữ từ ngày 18/8/2019 đến ngày 27/8/2019, sau đó được áp dụng biện pháp cầm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang chấp hành cai nghiện bắt

buộc 18 tháng kể từ ngày 27/11/2019 tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số IV Hà Nội.

**Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Lường Văn T - Sinh năm 1982 và bà Lường Thị L – Sinh năm 1984 (Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện M, tỉnh S) –vắng mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Vũ Thị U – Sinh năm 1980 là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh, Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:* Anh Lê Mạnh T – Sinh năm 1985 (Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội), vắng mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:* Anh Đèo Văn K– Sinh năm 197 (Địa chỉ: thôn L, xã P, huyện V, tỉnh Yên Bái), vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Lò Văn P – sinh năm 1988 (Địa chỉ: Xã C, huyện M, tỉnh S),vắng mặt tại phiên tòa.

-Anh Đinh Công N – Sinh năm 1975 (Địa chỉ: L, Yên Lập, Phú Thọ), vắng mặt tại phiên tòa.

-Anh Hà Văn H – sinh năm 1987 (Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ), vắng mặt tại phiên tòa.

-Anh Bằng Văn S – sinh năm 1989 (Địa chỉ: huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc), vắng mặt tại phiên tòa.

–Anh Nguyễn Hải A- sinh năm 1983 (Địa chỉ: Tổ 6, phường T, quận K, thành phố H), vắng mặt tại phiên tòa.

–Anh Quảng Văn H- sinh năm 2001 (Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La), vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 17/8/2019, Lường Văn T đến khu vực lán ở của công nhân xây dựng công trình khách sạn Crystal Hạ Long thuộc tổ 15, khu 4, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long mà T đã từng đến chơi để trộm cắp tài sản. Đến nơi T vào phòng ngủ của anh Lê Mạnh T (sinh năm 1985, nơi cư trú tại thôn Đ, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội), thấy cửa đóng, T liền thò tay qua lỗ để khóa cửa bên trong, rút chốt mở cửa rồi đi vào trong và trèo lên giường tầng 2, lúc này anh Lê Mạnh T nằm ngủ. T nhìn thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu sơn vàng của anh T đang cắm sạc điện. T liền lấy chiếc điện thoại của anh T, sau đó tháo ốp nhựa phía sau vứt đi, rồi đi về phía khu vực gầm cầu Bãi Cháy cất giấu dưới một bao tải đựng cát với mục đích khi trời sáng sẽ mang chiếc điện thoại đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, T đi về lán xây

dựng của T ở tổ 2, khu 1, Phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long ngủ. Anh T phát hiện bị mất chiếc điện thoại trên nên đã sử dụng dịch vụ định vị và phát hiện chiếc điện thoại của anh đang ở vị trí gần cầu Bãi Cháy thuộc tổ 2, khu 2, Phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long. Anh T đã cùng các anh Quảng Văn H, Lò Văn P, Hà Văn H, Đèo Văn K cùng tạm trú tại tổ 15, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long đi đến công trình xây dựng nhóm nhà ở kết hợp DVTM thuộc tổ 2, khu 1, Phường Yết Kiêu thành phố Hạ Long gặp T. Tại đây, T đã thừa nhận việc trộm cắp chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu sơn vàng của anh T. Sau đó các anh T, , Kỳ yêu cầu T dẫn đến vị trí giấu điện thoại khu vực gần cầu Bãi Cháy để thu giữ chiếc điện thoại và đưa T đến Công an phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long trình báo và nộp lại chiếc điện thoại cho Công an thành phố Hạ Long .

Lúc này các anh Đinh Công N, Hà Văn H, Đèo Văn K là những người công nhân xây dựng ở cùng dãy lán với anh T cũng trình báo: Anh Hà Văn H bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V9 trị giá 6.555.000 đồng, anh Đèo Văn K bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A39 trị giá 3.190.000 đồng và anh Đinh Công N bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A39 (không xác định được giá trị), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Quá trình điều tra còn làm rõ. Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 15/8/2019, cũng tại lán ở của công nhân xây dựng công trình khách sạn Crystal Hạ Long thuộc tổ 15, khu 4, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, Lương Văn T mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y71 màu sơn đen của anh Lò Văn P (sinh năm 1988, nơi cư trú tại xã C, huyện , tỉnh S), chiếm rồi nảy sinh ý định đoạt và đem cầm cố chiếc thoại cho một người lái xe taxi (không rõ lai lịch, địa chỉ), lấy 500.000 đồng mà không được sự đồng ý của anh P. Sau đó, anh Lê Mạnh T đã chuộc lại chiếc điện thoại trên, với giá 650.000 đồng rồi trả lại cho anh Phỏng. Cơ quan điều tra, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng, do anh Lê Mạnh T, giao nộp; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu đen, do anh Lò Văn Phỏng, giao nộp.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lương Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Ngoài ra, T khai do không có tiền mua ma túy sử dụng, nên T và một người thanh niên là bạn quen biết xã hội được 4 ngày (không rõ lai lịch, địa chỉ) cùng rủ nhau đi đến những dãy lán của Công nhân xây dựng ở, nếu thấy sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi T và người thanh niên đi đến dãy lán của anh T ở, T bảo người thanh niên đi cùng vào những gian lán bên cạnh còn T đi vào gian lán nơi anh T ở. T không biết người thanh niên đi cùng đã lấy được những tài sản gì.

Những người làm chứng anh Đèo Văn K, anh Lò Văn P, anh Đinh Công N, anh Hà Văn H, anh Bằng Văn S, anh Nguyễn Hải A và anh Quảng Văn H cùng người bị hại anh Lê Mạnh T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 160 và 162/KLĐG ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng, có trị giá 13.500.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y71 màu đen, có trị giá 1.813.000 đồng.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản số 160 và 162/KLĐG ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hạ Long.

Về phần bồi Tồng dân sự: Ngày 28/8/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng cho anh Lê Mạnh T, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y71 màu đen cho anh Lò Văn P. Anh T và anh Phỏng không yêu cầu Lương Văn T phải bồi Tồng về dân sự.

Bản Cáo trạng số 30/CT - VKSHL ngày 10/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố Lương Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và khoản 1 Điều 101- Bộ luật hình sự. Xử phạt Lương Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án trừ đi những ngày đã tạm giữ từ ngày 18/8/2019 đến ngày 27/8/2019.

-Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 17/8/2019 khi chưa đủ 18 tuổi, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi Tồng gì thêm (Anh T chưa bị thiệt hại về tài sản), hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo và miễn án phí hình sự cho bị cáo,

-Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người bào chữa của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long đã truy tố bị cáo, lời khai của người bị hại và những người làm chứng, cùng các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường,

Kết luận định giá tài sản, Biên bản về việc trả lại tài sản, thấy phù hợp với nhau về không gian, thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc và tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Thể hiện: Khoảng 01 giờ ngày 17/8/2019, tại tổ 15, Khu 4, phường Hồng Hà, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh, Lương Văn T có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng, trị giá 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Lê Mạnh T. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”...

[3] Về hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, vụ Ɩnh hƣng xƣu Ɣĩn Ɣĩi sƣng x ƣ hƣi. Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, do bản tính ham chơi, lười lao động và để có tiền mua ma túy sử dụng nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cƣn ph ƣi xƣ phạt bị cáo thật nghi ƣm, mĩi c ƣ t, c ƣng gi, o ƣc ri ƣng v ƣ ph ƣng ngƣa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị c, o phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Ngoài các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo

quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 là “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” do tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại và xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo thực hiện đã dịch chuyển tài sản ra khỏi nơi quản lý của chủ sở hữu, tài sản bị phát hiện và thu hồi nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hơn nữa, ngày 28/10/2009 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long ban hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với

bị cáo thì vào ngày 27/11/2019 bị cáo thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị cai nghiện bắt buộc 18 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy số 4 Sở Lao động và Thương binh xã hội thành phố Hà Nội theo Quyết định số 04/2020/QĐ-TA ngày 07/01/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội từ ngày 27/11/2019. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Như vậy các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục đối với bị cáo, nên quan điểm của người bào chữa cho bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự (về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội) khi lượng hình đối với bị cáo vì khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội khi còn ở độ tuổi chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Lương Văn T còn có hành vi mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y71 màu đen, có trị giá 1.813.000 đồng của anh Lò Văn P, sau đó đem cầm cố lấy 500.000 đồng. Nhưng giá trị chiếc điện thoại dưới hai triệu đồng nên không đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Long đã xử phạt hành chính đối với Lương Văn T theo Quyết định số 645/QĐ-XPHC ngày 15/10/2019.

Đối với anh Hà Văn H trình báo bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V9 trị giá 6.555.000 đồng, anh Đèo Văn K bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A39 trị giá 3.190.000 đồng và anh Đinh Công Ngà bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A39 (không xác định được giá trị), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Long đã ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với người thanh niên mà theo Lương Văn T khai đã có hành vi trộm cắp cùng với T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo là dân tộc La Ha, sinh sống tại Bản N, xã C, huyện Ma, tỉnh Sơn La. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Quyết định số 582/QĐ –TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ và đề nghị xin miễn nộp án phí hình sự của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người bị hại và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 6 Điều 91 và khoản 1 Điều 101- Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Lường Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lường Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ đi những ngày đã bị tạm giữ từ 18/8/2019 đến ngày 27/8/2019.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND và VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Công an TP. Hạ Long; bị cáo, Người bị hại
- Người bào chữa, người đại diện hợp pháp.
- Cơ quan THA dân sự Tp. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Loan

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Loan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tuyết – Hồ Thị Lan

Nguyễn Thị Loan

